TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 27-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Ngạn

Ông Hoàng Hồng Hà

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2019/HSST ngày 17- 01-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST- HS ngày 22- 01-2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/HSST-QĐ ngày 01-02-2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh năm 1996 tại tỉnh SL; nơi cư trú: Bản NM 2, xã NM, huyện MC, tỉnh SL; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc mường; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đinh Văn H5và bà Hoàng Thị S5; tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định số 21/QĐ-TA ngày 21-7-2015, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08-11-2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Liên – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng.

Địa chỉ trụ sở chính tại thôn T, thị trấn LC, huyện CG, tỉnh HD

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1978.

Trú tại: Thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD.

Ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Chị Đỗ Thị T1, sinh năm 1985; trú tại thôn QD, xã TT, huyện CG, tỉnh HD; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn H là công nhân của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã cùng một số đối tượng thực hiện các hành vi chiếm đoạt tài sản của Công ty MT Cẩm Giàng như sau:

Hành vi thứ nhất: Tối ngày 20-9-2018, Bùi Văn D, sinh năm 1994; cư trú tại bản PP, xã NM, huyện MC, tỉnh SL rủ H và Bùi Văn L, sinh năm 1996; cư trú tại bản PP, xã NM, huyện MC, tỉnh SL đi lấy phế liệu tại kho của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng đặt tại thôn Cao Xá, xã Cao An, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L đứng ngoài cảnh giới còn H và D trèo qua tường vào trong sân kho. D dùng tay cậy miếng tôn ghép ở dưới cửa xưởng để chui vào trong lấy 03 bao kim loại đồng phế liệu rồi cùng H chuyển ra ngoài qua bờ tường. Sau đó, H điều khiển xe môtô của D chở D ôm theo 03 bao phế liệu đến bán tại cửa hàng phế liệu của chị Đỗ Thị T1 ở thôn Quý Dương, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng được 70 kg đồng đỏ vàng, giá 110.000đ/kg, tổng tiền là 7.700.000đ. Số tiền này D chia cho H 3.500.000đ, L 400.000đ còn D hưởng 3.800.000đ.

Hành vi thứ hai: Tối ngày 24-9-2018, D gọi điện rủ H, L tiếp tục lấy phế liệu tại kho của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L đứng ngoài cảnh giới còn H và D trèo qua tường vào sân kho rồi chui qua phần cửa đã cậy lần trước vào trong kho lấy 03 bao kim loại đồng phế liệu. D và H chuyển các bao kim loại ra chỗ L đứng cảnh giới thì gặp Hà Văn H1, sinh năm 1992 và Bùi Văn T, sinh năm 1984, đều cư trú tại bản PP, xã NM, huyện MC, tỉnh SL (là công nhân của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng) đang đứng chơi cùng L. H lấy xe máy của D và chở D ôm 03 bao kim loại đến bán cho chị Đỗ Thị T1 được 80kg, giá 110.000đ/kg, tổng tiền là 8.800.000đ. Số tiền này D chia cho H 4.000.000đ; L 400.000đ và cho H1 200.000đ còn D hưởng 4.200.000đ.

Hành vi thứ ba: Tối ngày 30-9-2018, H rủ H1, L đi lấy phế liệu tại kho của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, L đứng ngoài cảnh giới còn H và H1 đột nhập vào kho qua cửa đã cậy sẵn từ trước lấy 03 bao kim loại đồng

phế liệu. Sau đó H lấy xe máy của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng đang dựng trong kho điều khiển chở H1 ôm 03 bao kim loại đến bán cho chị Đỗ Thị T1 được 45kg đồng đỏ, giá 110.000đ/kg và 25 kg đồng vàng, giá 85.000đ/kg, tổng tiền là 7.075.000đ. Số tiền này H cầm 4.000.000đ, cho L 1.000.000đ; H1 4.000.000đ.

Hành vi thứ tư: Tối ngày 20-10-2018, L gọi điện rủ H đi lấy phế liệu tại kho của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H và L chui vào kho qua cửa đã cậy từ trước lấy 01 bao kim loại đồng phế liệu. Sau đó H và L thuê xe taxi chở bao kim loại đến bán tại cửa hàng phế liệu của chị Đỗ Thị T ở thôn Hồng Thái, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên được 33kg đồng vàng, giá 85.000đ/kg, tổng tiền là 2.800.000đ. Số tiền này thanh toán tiền thuê taxi 500.000đ; tiền ăn 200.000đ; còn lại H được 1.700.000, L được 400.000đ;

Ngày 24-10-2018, Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng có đơn trình báo.

Các đối tượng Bùi Văn D, Bùi Văn L, Hà Văn H1 theo H khai đi lấy phế liệu cùng H hiện đều vắng mặt tại địa phương.

Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG-TTHS ngày 30-10-2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: tại thời điểm bị hại 33 kg sợi dây đồng phế liệu màu vàng có trị giá 2.970.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG-TTHS ngày 05-11-2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: tại thời điểm bị hại 70 kg sợi dây kim loại màu đỏ vàng (đồng phế liệu màu đỏ vàng) có giá trị 7.700.000đ; 80 kg sợi dây kim loại màu đỏ vàng (đồng phế liệu màu đỏ vàng) có giá trị 8.800.000đ; 45 kg sợi dây kim loại màu đỏ vàng (đồng phế liệu màu đỏ vàng) có giá trị 4.950.000đ; 25 kg sợi dây kim loại màu vàng (đồng phế liệu màu vàng) có giá trị 2.125.000đ;

Tổng giá trị tài sản bị cáo Đinh Văn H cùng các đối tượng chiếm đoạt là 26.545.000đ.

Cơ quan điều tra thu hồi được 33kg kim loại tại cửa hàng của chị T và ngày 06-11-2018 đã trả lại cho bị hại. Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường 23.575.000đ tương đương giá trị tài sản không thu hồi được. Chị T yêu cầu bị cáo có trách nhiệm hoàn trả 2.800.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 15- 01-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Đinh Văn H về Tội trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo H và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Đinh Văn H phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08-11-2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; buộc bị cáo H phải bồi thường cho Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng số tiền 23.575.000đ; hoàn trả cho chị Đỗ Thị T số tiền 2.800.000đ.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá của Hội đồng định giá;

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tại phiên tòa: thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo; khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố là có cơ sở. Bị cáo chưa có tiền án, lần đầu thực hiện hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo; vai trò chỉ đề xuất 1 lần; thuộc đối tượng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; trình độ văn hóa thấp; tuổi trẻ bồng bột đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức 21 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai bị hại, người có quyền lợi liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với Kết luận định giá tài sản số 27 ngày 30-10-2018; số 28 ngày 05-11-2018 và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 20, 24, 30 tháng 9 và ngày 20-10-2018, Đinh Văn H đã cùng một số đối

tượng cậy cửa vào kho của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng chiếm đoạt tài sản là 195 kg kim loại màu đỏ vàng trị giá 21.450.000đ và 58 kg kim loại màu vàng trị giá 5.095.000đ bán lấy tiền cùng nhau chia, ăn tiêu cá nhân hết.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lợi dụng buổi tối không có người trông coi đã vào kho của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền để tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo đã chiếm đoạt 253 kg phế liệu kim loại, tổng trị giá là 26.545.000đ. Xét về hành vi và giá trị tài sản bị chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi này không những làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an ninh tại địa phương mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của các Công ty và trong nhân dân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Mặc dù bị cáo chưa có tiền án nhưng là đối tượng nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Bốn lần bị cáo trộm cắp, mỗi lần giá trị tài sản chiếm đoạt đều trên 2.000.000đ đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm độc lập là tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận; trong đơn xin xét xử vắng mặt bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản, là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi đã nhận lại 33 kg phế liệu, Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng còn yêu cầu bồi thường 23.575.000đ tương ứng với giá trị tài sản không thu hồi được; chị Đỗ Thị T yêu cầu bị cáo hoàn trả 2.800.000đ mà chị đã sử dụng để mua số tài sản bị cáo

trộm cắp. Xét thấy yêu cầu của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng và chị T là hoàn toàn chính đáng và có căn cứ.

Theo lời khai của bị cáo, bị cáo cùng các đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp và cùng ăn chia. Tuy nhiên hiện nay các đối tượng do bị cáo khai đều vắng mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được trách nhiệm của từng đối tượng, nay Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng và chị T có yêu cầu; theo quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại thì thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời, do vậy HĐXX buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng 23.575.000đ và hoàn trả chị T 2.800.000đ theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự;

Việc các đối tượng khác có ăn chia tiền với bị cáo, nếu bị cáo có căn cứ và có yêu cầu thì có thể khởi kiện bằng vụ kiện khác theo trình tự thủ thủ tục tố tụng dân sự.

[6] Các vấn đề khác:

- Chiếc điện thoại bị cáo H sử dụng để liên lạc với các đối tượng rủ nhau đi trộm cắp tài sản, bị cáo H đã làm mất; chiếc xe bị cáo H sử dụng để chở phế liệu đi bán là xe của Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng, Công ty đã bán nên không phải xem xét giải quyết.

- Anh Bùi Văn T không biết việc bị cáo cùng các đối tượng khác thực hiện hành vi phạm tội; chị Đỗ Thị T, Đỗ Thị T1 mua phế liệu của bị cáo nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

- Đối tượng Bùi Văn D, Bùi Văn L, Hà Văn H1 do bị cáo khai đi trộm cắp cùng bị cáo hiện không rõ ở đâu; cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm và tách ra để xử lý trong vụ án khác.

[7] Về án phí: Bị cáo H là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 22 (*Hai mươi hai)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08-11-2018.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh Văn H phải bồi thường cho Công ty cổ phần MT Cẩm Giàng số tiền 23.575.000đ (*hai mươi ba triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) và hoàn trả cho chị Đỗ Thị T số tiền 2.800.000đ (*hai triệu tám trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền trên thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2, luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Công an huyện Cẩm Giàng ;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS H.Cẩm Giàng.
- Trại tạm giam Kim Chi Hải Dương.
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu Vp

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Thúy